

Số: 5037/TCT-KK

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2010

Vv sử dụng tờ khai sao trong hồ  
sơ thanh khoản, hoàn thuế

Kính gửi: Tổng cục Hải quan

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 6853/TCHQ-TXNK ngày 17/11/2010 của Tổng cục Hải quan về việc sử dụng tờ khai sao trong hồ sơ thanh khoản, hoàn thuế; Về việc này Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Khoản 4 Điều 31 Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Điều 11 Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 8/4/2004 của Chính phủ về công tác văn thư;

Căn cứ Điều 112, Điều 117 Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/4/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;

Về sử dụng tờ khai sao trong hồ sơ thanh khoản, hoàn thuế, tiếp theo công văn số 834/TCT-KK ngày 19/3/2010 của Tổng cục Thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Đề nghị Tổng cục Hải quan trình Bộ ban hành công văn gửi Cục Hải quan và Cục Thuế các tỉnh, thành phố nêu rõ các nội dung:

- Trường hợp doanh nghiệp thuộc đối tượng hoàn thuế theo quy định (không chỉ riêng hoàn thuế xuất khẩu, nhập khẩu) bị mất tờ khai hải quan bản gốc người khai hải quan lưu nhưng vẫn còn bản gốc lưu tại cơ quan Hải quan nơi trực tiếp làm thủ tục thì cho phép doanh nghiệp sử dụng tờ khai hải quan (xuất khẩu hoặc nhập khẩu) bản sao có xác nhận của cơ quan Hải quan nơi trực tiếp làm thủ tục để làm hồ sơ lưu tại doanh nghiệp; làm thủ tục hoàn thuế GTGT hoặc xuất trình cơ quan Thuế khi cơ quan Thuế yêu cầu để kiểm tra, quyết toán thuế.

- Về trách nhiệm của doanh nghiệp: Doanh nghiệp bị mất tờ khai hải quan bị phạt vi phạm hành chính cho hành vi không lưu trữ hồ sơ, chứng từ theo quy định tại tiết đ khoản 1 điều 11 Nghị định số 97/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ quy định việc xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan. Khi xử phạt, cơ quan Hải quan ra quyết định xử phạt, doanh nghiệp không thể tự kê khai nộp phạt hành chính được.

Doanh nghiệp phải lập Biên bản thông báo với cơ quan Hải quan nơi trực tiếp làm thủ tục để làm hồ sơ lưu tại doanh nghiệp về việc mất Tờ khai hải quan. Trong Biên bản phải thể hiện các nội dung sau: Tên đơn vị làm mất tờ khai, mã số thuế, địa chỉ, lý do bị mất, phát hiện mất thời gian nào, số, ngày tháng năm của tờ

khai bị mất. Trên biên bản khai báo doanh nghiệp phải cam kết việc khai báo trên là đúng sự thật, nếu phát hiện khai sai thì đơn vị làm mất Tờ khai phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của người đại diện theo pháp luật (hoặc người được uỷ quyền), đóng dấu (nếu có).

- Riêng về việc doanh nghiệp làm văn bản đề nghị Cục Hải quan các tỉnh, thành phố xác nhận chưa giải quyết hoàn thuế cho tờ khai bị mất sẽ hạn chế ở mức thấp nhất việc gian lận trong hoàn thuế, tuy nhiên làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, kéo dài thời gian giải quyết hoàn thuế của doanh nghiệp, đề nghị Tổng cục Hải quan cân nhắc khi trình Bộ vấn đề này.

- Về trách nhiệm của cơ quan hải quan, Tổng cục Thuế nhất trí với nội dung dự thảo của Tổng cục Hải quan. Cơ quan hải quan nơi doanh nghiệp trực tiếp làm thủ tục hải quan chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tờ khai hải quan (xuất khẩu hoặc nhập khẩu).

- Tổng cục Thuế đề nghị văn bản hướng dẫn này cũng được gửi cho Cục Thuế các tỉnh, thành phố được biết để thực hiện vì có liên quan đến xét điều kiện khấu trừ, hoàn thuế GTGT đối với hàng xuất khẩu và tính chi phí khi xác định thuế TNDN.

Kính chuyển Tổng cục Hải quan tổng hợp trình Bộ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ: PC (BTC);
- Các Vụ: CS, PC;
- Lưu: VT, KK(2b).x

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Le Hồng Hải

09573972